

Bản án số: 125/2017/HS-ST

Ngày: 14 /9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Khắc Đồng và bà Nguyễn Thị Tường

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2017/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2017/HSST- QĐ ngày 01/9/2017 đối với bị cáo:

HOÀNG B, sinh ngày 01/7/1970 tại Tuyên Quang.

ĐKHKTT: Tổ X, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nơi tạm trú: Thôn S.L, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 7/10; con ông Hoàng Đắc M và bà Vũ Thanh B (đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/7/1994, Toà án nhân dân thị xã Tuyên Quang xử phạt 24 tháng tù về tội tổ chức dùng chất ma túy; ngày 17/7/2007, Toà án nhân dân thị xã Tuyên Quang xử phạt 30 tháng tù về tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hoàng B bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 02/5/2017, bị cáo Hoàng B cùng đối tượng Nguyễn Đình Ph đi từ Thái Nguyên đến khu vực tổ Z, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang bằng phương tiện xe mô tô thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Tuyên Quang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ 01 trong túi quần bị cáo 01 gói nhỏ túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà và 01 ống nhựa

bên trong có chất bột vón cục màu đỏ đồng thời tạm giữ 01 xe mô tô biển số 22B1 - XXX; 01 đăng ký mô tô, xe máy; 01 chứng minh nhân dân; 01 điện thoại di động Iphone. Xét nghiệm tìm chất ma túy đối với bị cáo và đối tượng Nguyễn Đình Ph, kết quả (+) dương tính.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hoàng B khai rằng gói hêrôin mà cơ quan điều tra thu giữ trong túi quần của bị cáo là của Nguyễn Đình Ph gửi bị cáo cầm hộ bởi vì trước khi bị cơ quan điều tra Công an thành phố Tuyên Quang bắt giữ, bị cáo có đi cùng Nguyễn Đình Ph sang thành phố Th để mua hêrôin sử dụng. Khi đến thành phố Th, sau khi uống bia tại một quán bia ven đường, bị cáo lấy xe mô tô đi đến nhà bạn bị cáo chơi nhưng bạn không có nhà, bị cáo quay lại quán bia thì Ph bảo mua được hêrôin rồi quay về thôi, bị cáo điều khiển mô tô chở Ph đi về. Trên đường đi, Ph vào một hiệu thuốc ven đường mua 02 xi lanh và nước cất, khi đi đến đoạn đường vắng, Ph bảo bị cáo dừng xe, sau đó Ph pha hêrôin với nước cất và chia ra 02 xi lanh, Ph đưa cho bị cáo 01 xi lanh, bị cáo và Ph sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, bị cáo thấy Ph lấy ra 01 gói hêrôin chia làm 02 gói nhỏ. Trên đường đi, Ph ngồi sau xe mô tô đã cho 01 gói hêrôin vào túi quần bên trái của bị cáo và nói “Anh cầm hộ em 01 gói, nếu gặp Công an thì vứt hộ”, bị cáo đồng ý, chính vì vậy mà gói ma túy có trong túi quần bị cáo.

Căn cứ lời khai của bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang đã lấy lời khai của đối tượng Nguyễn Đình Ph và tiến hành đối chất giữa bị cáo Hoàng B và đối tượng Nguyễn Đình P, nhưng đối tượng Nguyễn Đình P không công nhận lời khai của bị cáo về việc nhờ bị cáo cầm hộ gói hêrôin. Nguyễn Đình Ph khai rằng việc mua hêrôin là hoàn toàn do B thực hiện, Ph không biết; trên đường đi về B có dừng xe và bảo Ph vào mua xi lanh, nước cất để cùng sử dụng. Khi B pha chế, do trời tối phải đỗ xe ngoài đường và dùng đèn xe máy chiếu sáng để B vào chỗ khuấy pha chế nên Ph không biết B vẫn còn hêrôin mang về nhà.

Tại Kết luận giám định số 221/GĐKTTHS ngày 05/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận:

- Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong gói nhỏ thu giữ của Hoàng B gửi giám định là hêrôin, trọng lượng 6,086 gam (sáu phẩy không tám sáu gam).

- Số chất bột màu đỏ trong ống nhựa thu giữ của Hoàng B gửi giám định là Methamphetamine, là chất ma túy tổng hợp thuộc nhóm ATS, trọng lượng 0,086g (không phẩy không tám sáu gam).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 121/QĐ-KSĐT ngày 22 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Hoàng B về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 3 Điều 7; điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày

20/6/2017 của Quốc Hội, xử phạt bị cáo Hoàng B từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số heroin đã thu giữ của bị cáo; trả cho bị cáo chiếc điện thoại di động (nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án) và 01 giấy chứng minh thư nhân dân; tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng B nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng B tiếp tục thừa nhận số ma túy mà cơ quan điều tra Công an thành phố Tuyên Quang gửi đi giám định và đã có kết luận giám định số 221/GĐKTHS ngày 05/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đúng là số ma túy cơ quan điều tra Công an thành phố Tuyên Quang đã thu giữ trong túi quần của bị vào ngày 02/5/2017. Bị cáo cũng công nhận không đưa ra được căn cứ gì khác để chứng minh số ma túy đó là của Ph.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Về lời khai của bị cáo Hoàng B về số ma túy có trong người bị cáo hôm 02/5/2017 là của Nguyễn Đình Ph gửi bị cáo cầm hộ đã được cơ quan điều tra xác minh và áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không đủ căn cứ kết luận Nguyễn Đình Ph liên quan đến số ma túy thu giữ của bị cáo. Tuy nhiên việc cơ quan điều tra không làm rõ được số ma túy đã thu giữ trong người bị cáo có phải là của Nguyễn Đình Ph (như lời khai của bị cáo) hay không, không làm thay đổi nội dung vụ án và vẫn có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 02/5/2017, tại khu vực tổ Z, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Hoàng B đã có hành vi tàng trữ trái phép 6,086g (sáu phẩy không tám sáu gam) heroin (là chất ma túy được quy định trong bảng danh mục I, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ) và 0,086g (không phẩy không tám sáu gam) Methamphetamine (là chất ma túy được quy định trong bảng danh mục II, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ), mục đích để sử dụng, do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu (Ngày 16/7/1994, Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang xử phạt 24 tháng tù về tội tổ chức dùng chất ma túy; ngày 17/7/2007, Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang xử phạt 30 tháng tù về tội sử dụng trái phép chất ma túy), do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị

cáo để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Hiện bị cáo bị truy tố, xét xử theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và mức hình phạt được quy định từ 07 năm đến 15 năm, xong tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì cũng với tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và với tình tiết định khung mà bị cáo đã bị áp dụng thì mức hình phạt được giảm xuống là từ 05 năm đến 10 năm. Trong khi đó tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: "*Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn... , thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành*", do vậy, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử thấy khi lượng hình cần xem xét áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo do có sự thay đổi về pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội bị cáo đã hai lần bị Tòa án xét xử về hành vi phạm tội, tuy nhiên đến trước thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã đủ điều kiện đương nhiên được xóa án tích nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 cần áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm mục đích sử dụng, không có mục đích vụ lợi; bị cáo cũng không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Đình Ph, theo Hoàng B khai mua hêrôin đưa Bách, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra, nhưng Ph không thừa nhận nên không đủ căn cứ kết luận Ph liên quan đến số ma túy thu giữ của Bách; đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, ngày 29/5/2017 Công an thành phố Tuyên Quang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt 750.000 đồng đối với B, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

Về xử lý vật chứng: Đối với số chất ma túy (là đối tượng giám định hoàn lại) đựng trong phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo Hoàng B và 05 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 Giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng B và 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo (nhưng tạm giữ lại chiếc điện thoại để đảm bảo việc thi hành án).

Đối với xe mô tô, biển số 22B1-XXX, kết quả điều tra xác định là xe của em trai Ph là Nguyễn Đình C, Ph sử dụng đi sang Thái Nguyên, anh C không biết, ngày 30/6/2017 Cơ quan điều tra đã trả lại xe + đăng ký xe cho anh C nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Hoàng B** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

1. Áp dụng điểm h khoản 2 điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Khoản 3 Điều 7; điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội:

Xử phạt bị cáo Hoàng B **05** (năm) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam (02/5/2017)

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo Hoàng B và 05 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa chất ma túy (là đối tượng giám định hoàn lại).

- Trả lại cho bị cáo Hoàng B 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng, đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng B 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng B, do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 15/3/2011.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an Thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 01/9/2017.

3. Áp dụng các Điều 99, 231, 234 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Hoàng B phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhân:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố (2 bản);
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuấn Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Khắc Đồng

Nguyễn Thị Tường

Nguyễn Tuấn Vinh

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố (2 bản);
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Tuấn Vinh

.

